

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 02 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu: Sửa chữa khoa ngoại đầu cổ - Răng Hàm Mặt, khoa gây mê hồi sức và phòng hành chính quản trị tại cơ sở 2

Bệnh viện Ung Bướu có kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Sửa chữa khoa ngoại đầu cổ - Răng Hàm Mặt, khoa gây mê hồi sức và phòng hành chính quản trị tại cơ sở 2”.

Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp báo giá theo mẫu báo giá đính kèm.

Đề nghị các đơn vị cung cấp gửi file excel/word và bản scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đến địa chỉ email: baogiahcqt@gmail.com

Hồ sơ báo giá gửi trực tiếp về địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị, Bệnh viện Ung Bướu – Số 12 Đường 400, Khu phố 3 phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

- Bảng báo giá có hiệu lực.

Thời gian nhận báo giá: kể từ ngày đăng thông báo trên website của Bệnh viện Ung Bướu đến 16 giờ 00 phút ngày 12 tháng 02 năm 2025.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị có quan tâm;
- Lưu: VT (ĐVN).

GIÁM ĐỐC



Diệp Bảo Tuấn



SỞ Y TẾ TP.HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU

DANH MỤC GÓI THẦU:

*Sửa chữa khoa ngoại đầu cổ - Răng Hàm Mặt, khoa gây mê hồi sức và
phòng hành chính quản trị tại cơ sở 2.*

(Đính kèm theo yêu cầu báo giá ngày 05 tháng 02 năm 2025)

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
	1/. KHOA NGOẠI ĐẦU CỔ - RHM			
1	Sửa chữa đường ống cấp nước máy nước uống nóng, lạnh (tháo dây cấp cũ, thay dây mới)	bộ	1,000	
	*Thay tấm trần thạch cao các phòng bệnh			
	**Phòng 901			
2	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	12,600	
3	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	12,600	
4	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 902			
5	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	11,520	
6	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	11,520	
7	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 903			
8	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	12,960	
9	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	12,960	
10	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 905			
11	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	11,160	
12	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	11,160	
13	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 906			
14	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	10,800	
15	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	10,800	
16	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 907			

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
17	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	12,240	
18	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	12,240	
19	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 908			
20	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	10,440	
21	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	10,440	
22	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 909			
23	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	7,920	
24	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	7,920	
25	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 910			
26	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	12,960	
27	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	12,960	
28	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 911			
29	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	10,080	
30	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	10,080	
31	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 912			
32	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	13,320	
33	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	13,320	
34	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	2,000	
	**Phòng 913			
35	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	11,520	
36	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	11,520	
37	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 914			
38	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	12,240	
39	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	12,240	
40	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi	công	1,000	

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
	tập kết và vệ sinh			
	**Phòng 915			
41	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	9,000	
42	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	9,000	
43	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng 916			
44	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	11,880	
45	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	11,880	
46	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng hành chính			
47	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	9,000	
48	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	9,000	
49	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Buồng khám bệnh 1, 2			
50	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	23,400	
51	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	23,400	
52	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	3,000	
	**Phòng nhân viên			
53	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	12,960	
54	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	12,960	
55	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	1,000	
	**Phòng hành lang			
56	Tháo dỡ tấm trần thạch cao	m2	35,280	
57	Lắp đặt mới tấm trần thạch cao (VTA)	m2	35,280	
58	Hốt dọn xà bần, vận chuyển xà bần đến bãi tập kết và vệ sinh	công	3,000	
	**Vận chuyển các phế thải từ bãi tập kết đi đổ			
59	Vận chuyển các phế thải từ bãi tập kết đi đổ bằng xe ba gác	xe	5,000	
	2/. KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC			
60	Sửa chữa chậu rửa dụng cụ inox (hàn lại chậu)	cái	1,000	

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
61	Thông nghẹt chậu rửa khu ICU	công	1,000	
62	Thông nghẹt nhà vệ sinh nam, nữ	công	3,000	
63	Sửa chữa xe đẩy đồ vải inox (thay bánh xe,, hàn gia cố)	xe	1,000	
64	Sửa chữa xe lăn đẩy tay (hàn lại xe)	xe	5,000	
65	Thông nghẹt nhà vệ sinh phòng ICU	công	1,000	
66	Thông nghẹt nhà vệ sinh bệnh nhân khu tiểu phẫu	công	1,000	
67	Lắp đặt hộp inox để bàn chải khu tiểu phẫu (VTA)	cái	7,000	
68	Sửa chữa cửa nhà vệ sinh khu ICU (thay bản lề cửa)	cái	1,000	
69	Cung cấp, lắp đặt dây xích cố định bình oxy ở khu vực tiểu phẫu tầng 1	bộ	1,000	
70	Sửa chữa cửa đi khu hồi tỉnh (thay bản lề cửa)	cái	2,000	
71	Sửa chữa xe đẩy vật dụng phòng mổ 2 (thay bánh xe, hàn gia cố)	xe	1,000	
72	Thông nghẹt chậu rửa inox khu ICU ngoại	công	1,000	
73	Sửa chữa xe băng ca đẩy bệnh (thay bánh xe, hàn gia cố)	xe	4,000	
74	Sửa chữa đường ống chậu rửa inox phòng xử lý dụng cụ bị nghẹt (cắt đường ống để thông nghẹt, thay mới đường ống)	cái	1,000	
	*Sửa bồn tiểu nam			
75	Tháo gỡ bồn tiểu, chỉnh sửa lại ron với ống thoát	bộ	1,000	
76	Lắp đặt lại bồn tiểu	bộ	1,000	
	*Chống thấm trần hành lang khu ICU ngoại tầng 2A			
77	Đục tường tìm đường ống cấp, thoát nước ở nhà vệ sinh tầng 3 khoa xét nghiệm	m	1,600	
78	Lắp đặt ống nhựa PPR D20mm thay cho ống bị bể	100m	0,010	
79	Lắp đặt tê nhựa PPR D20mm	cái	1,000	
80	Lắp đặt cút nhựa PPR răng trong D20mm	cái	2,000	
81	Sửa chữa chống thấm ở vị trí phễu thu sàn (đục lấy phễu thu, đục lớp hồ xung quanh)	bộ	1,000	

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
	ở cổ ống thoát, quần bằng trương nở xung quanh cổ ống, quét sika, lắp lại phễu thu, trám hồ, lát lại gạch chỗ thoát nước...			
82	Hốt dọn phế thải, dọn dẹp và vệ sinh	công	1,000	
	*Tháo dỡ lavabo khu ICU ngoại, bít đường nước cấp xả			
83	Tháo dỡ lavabo	bộ	3,000	
84	Lắp nút bít D49mm	cái	3,000	
85	Lắp nút bít thau 21mm	cái	6,000	
	*Thay cửa kính nhà vệ sinh công cộng nữ khu ICU ngoại			
86	Cung cấp, lắp dựng cửa kính 5mm cường lực+ film sữa 1.14 + 5mm cường lực	m2	1,273	
87	Cung cấp, lắp các phụ kiện của cửa kính: bản lề, ron hít, ron lá, khóa vận, tay nắm...	bộ	1,000	
	3/. PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ			
88	Thông nghẹt nhà vệ sinh công cộng nam, nữ tầng hầm B1	công	2,000	
89	Sửa chữa cửa cổng 2 (thay bánh xe, bạc đạn đầu kéo)	cái	1,000	
90	Lắp tấm phong ở hội trường tầng 3 (VTA)	bộ	1,000	
91	Chuyển đồ vật dụng khu tiện ích về nhà đại thể	công	3,000	
92	Sửa chữa motor máy khí nén tháp B, motor 3P (tháo motor, quần motor, thay bạc đạn, lắp lại)	cái	1,000	
	*Cất lỗ trần chìm tầng 4, 6, 8 tháp A để vệ sinh máy lạnh			
	**Tầng 4			
93	Cắt tấm thạch cao để làm ô thăm trần nổi	m	14,400	
94	Làm ô thăm trần nổi bằng V nhôm, KT: 600x600	ô	6,000	
	**Tầng 6			
95	Cắt tấm thạch cao để làm ô thăm trần nổi	m	19,200	
96	Làm ô thăm trần nổi bằng V nhôm, KT: 600x600	ô	8,000	
	**Tầng 8			
97	Cắt tấm thạch cao để làm ô thăm trần nổi	m	16,800	

STT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
98	Làm ô thăm trần nổi bằng V nhôm, KT: 600x600	ô	7,000	
	*Cắt lỗ trần chìm tầng 1, 3, 4, 5 tháp B để vệ sinh máy lạnh			
	**Tầng 1			
99	Cắt tấm thạch cao để làm ô thăm trần nổi	m	14,400	
100	Làm ô thăm trần nổi bằng V nhôm, KT: 600x600	ô	6,000	
	**Tầng 3			
101	Cắt tấm thạch cao để làm ô thăm trần nổi	m	12,000	
102	Làm ô thăm trần nổi bằng V nhôm, KT: 600x600	ô	5,000	
	**Tầng 4			
103	Cắt tấm thạch cao để làm ô thăm trần nổi	m	19,200	
104	Làm ô thăm trần nổi bằng V nhôm, KT: 600x600	ô	8,000	
	**Tầng 5			
105	Cắt tấm thạch cao để làm ô thăm trần nổi	m	14,400	
106	Làm ô thăm trần nổi bằng V nhôm, KT: 600x600	ô	6,000	
	*Thay cửa kính nhà vệ sinh công cộng nam tầng 2			
107	Cung cấp, lắp dựng cửa kính 5mm cường lực+ film sữa 1.14 + 5mm cường lực	m2	1,273	
108	Cung cấp, lắp các phụ kiện của cửa kính: bản lề, ron hít, ron lá, khóa vận, tay nắm...	bộ	1,000	
	*Thay cửa kính nhà vệ sinh công cộng nữ tầng 2			
109	Cung cấp, lắp dựng cửa kính 5mm cường lực+ film sữa 1.14 + 5mm cường lực	m2	1,273	
110	Cung cấp, lắp các phụ kiện của cửa kính: bản lề, ron hít, ron lá, khóa vận, tay nắm...	bộ	1,000	

